

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 10-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ

Ông Nguyễn Đắc Nhơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Giáp - Kiểm Sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Th, sinh ngày 20-12-1988, tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Q, sinh năm: 1950 và con bà G, sinh năm: 1966; có chồng là C, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: Không, có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông, xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-4-2020 đến ngày 14-5-2020 theo bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 29-9-2020; bị tạm giữ từ ngày 16-12-2020 đến ngày 22/12/2020, ngày 23-12-2020 bị cáo đi chấp hành án, hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắc Trung – Có mặt.

- Người làm chứng: anh H, sinh năm 2000, trú tại: Thôn S, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

Anh L, sinh năm 1999, trú tại: Thôn B, xã C, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

Bà H, trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Th đã bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp tuyên phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Trong thời gian chờ thi hành án, Th thuê phòng trọ của bà H tại tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để sinh sống cùng 02 con nhỏ. Do không có nghề nghiệp nên Th có ý định mua ma túy về để bán cho người nghiện kiếm lời.

Vào ngày 16-12-2020, Th đón xe khách từ thị trấn Đ, huyện Đ đến bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy và 10 đoạn ống thủy tinh (còn gọi là nỏ, dùng để sử dụng ma túy) với giá 5.150.000 đồng. Sau đó Th mang về phòng trọ cất giấu. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Th lấy cân tiểu ly điện tử, kéo, gói nilon, ống hút và 02 gói ma túy mua được ra phân chia thành nhiều gói nhỏ để tiện trong việc bán cho các người nghiện. Trong lúc đang phân chia thì có anh H và anh L đến phòng trọ của Th mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, L đứng ngoài đường chờ còn H đi vào gặp Th để hỏi mua ma túy. Lúc này Th đang phân chia chất ma túy nên nói với H đi ra ngoài đợi, khi nào phân chia xong mới bán cho H. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang phân chia chất ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Th 15 gói nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), được ký hiệu là “Mẫu vật” ; 01 cân tiểu ly điện tử, màu bạc, kích thước 12 x 06 x 02cm; 02 kéo bằng kim loại, màu bạc; mỗi chiếc dài 15,8cm; 03 ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 ống màu xanh, sọc trắng có chiều dài 5,8cm và 06cm, 01 ống màu vàng, sọc đỏ, dài 9,2cm; 03 bật lửa gas, màu trắng và trong suốt; 10 đoạn ống thủy tinh trong suốt, mỗi ống dài 21cm, được uốn cong một đầu (gọi là nỏ hoặc vôi); 02 gói nilon trong suốt, mỗi gói có kích thước 13,5 x 08cm, phần miệng mỗi gói có khóa bấm bằng nhựa màu trắng và 01 đường kẻ ngang màu đỏ, trong đó 01 gói có chứa 71 gói nilon nhỏ, 01 gói có chứa 43 gói nilon nhỏ, có kích thước tương đồng nhau, được hàn kín ba cạnh; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 174/KLMT -PC09 ngày 18-12-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 15 gói nilon trong suốt, được niêm phong trong phong bì thư, ký hiệu “Mẫu vật” gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 9,6698gam, là Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại đối tượng giám định là 8,8786 gam.

Tại bản cáo trạng số 12/Ctr-VKS-ĐL ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Th về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận ngày 16-12-2020, Th đón xe khách từ thị trấn Đ, huyện Đ đến bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy và 10 đoạn ống thủy tinh (còn gọi là nỏ, dùng để sử dụng ma túy) với giá 5.150.000 đồng,

mang về phòng trọ cất giấu, mục đích mua ma túy về để sử dụng chứ không phải mua về để bán lại. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Th lấy cân tiểu ly điện tử, kéo, gói nilon, ống hút và 02 gói ma túy mua được ra phân chia thành nhiều gói nhỏ để tiện trong việc sử dụng ma túy, vì bị cáo đã nghiện ma túy đã hơn 06 tháng. Trong lúc đang phân chia thì có 02 người đến phòng trọ của Th mua ma túy để sử dụng, một người đứng ngoài đường chờ còn một người đi vào gặp Th để hỏi mua ma túy, lúc này Th đang phân chia chất ma túy nên nói không bán. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đang phân chia chất ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là không đúng tội danh, mà bị cáo tự thừa nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp cho rằng bị cáo khai mình không nghiện ma túy hơn 06 tháng là không đúng, vì tại phiên tòa ngày 29-9-2020 bị cáo khai mình không nghiện ma túy mà mua ma túy về để mục đích là bán lại; bị cáo là người không có nghề nghiệp và đang phải nuôi hai con nhỏ nên việc mua ma túy với số lượng lớn về phân chia ra để sử dụng là không phù hợp, hơn nữa từ khi bắt phạm tội quả tang ngày 16-12-2020 và quá trình điều tra bị cáo đều khai nhận là mua ma túy về để phân chia ra nhiều phần đổ vào ống nhựa hàng kín lại để bán cho các con nghiện khác kiếm lời là hoàn toàn đúng bản chất vụ án. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm i điểm q khoản 2 Điều 251 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Th từ 8 năm đến 9 năm tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với hình phạt đang xét xử thành hình phạt chung, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-12-2020, khấu trừ thời gian bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-4-2020 đến ngày 14-5-2020 theo bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 29-9-2020 và từ ngày 16-12-2020 đến ngày 22/12/2020.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên: Tịch thu tiêu hủy 8,8786 gam chất ma túy là Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 cân tiểu ly điện tử, màu bạc, kích thước 12 x 06 x 02cm; 02 kéo bằng kim loại, màu bạc mỗi chiếc dài 15,8cm; 03 ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 ống màu xanh, sọc trắng có chiều dài 5,8cm và 06cm, 01 ống màu vàng sọc đỏ, dài 9,2cm; 03 bật lửa gas, màu trắng và trong suốt; 10 đoạn ống thủy tinh trong suốt, mỗi ống dài 21cm, được uốn cong một đầu (gọi là nõ hoặc vòi); 02 gói nilon trong suốt, mỗi gói có kích thước 13,5 x 08cm, phần miệng mỗi gói có khóa bấm bằng nhựa màu trắng và 01 đường

kẻ ngang màu đỏ, trong đó 01 gói có chứa 71 gói nilon nhỏ, 01 gói có chứa 43 gói nilon nhỏ, có kích thước tương đồng nhau, được hàn kín ba cạnh là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Th không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho Th theo quy định của pháp luật.

Đối với L và H có hành vi mua trái phép chất ma túy của Th nhằm mục đích sử dụng, nhưng L và H mới đến hỏi mua ma túy của Th thì bị bắt quả tang. Do đó không xử lý đối với L và H. Hiện Công an huyện Đ quyết định xử phạt hành chính đối với L và H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật. Đối với đối người phụ nữ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Th, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Đối với bà H cho Th thuê phòng trọ để ở nhưng không biết Th dùng để cất giấu trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa chỉ phù hợp là bị cáo có hành vi ngày 16-12-2020, Th đón xe khách từ thị trấn Đ, huyện Đ đến bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy và 10 đoạn ống thủy tinh (còn gọi là nỏ, dùng để sử dụng ma túy) với giá 5.150.000 đồng, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16-12-2020, tại phòng trọ của Th đang có hành vi phân chia 9,6698gam chất ma túy thành nhiều gói thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai đã nghiện ma túy hơn 06 tháng là không đúng, vì tại phiên tòa ngày 29-9-2020 bị cáo khai không nghiện ma túy mà mua ma túy về để mục đích là bán lại. Nay bị cáo khai nhận là mua ma túy về để nhằm mục đích là để sử dụng là không phù hợp, vì bị cáo là người không có nghề nghiệp và đang phải

nuôi hai con nhỏ nên việc mua ma túy với số lượng lớn về phân chia ra để sử dụng là không đúng, hơn nữa từ khi bắt phạm tội quả tang ngày 16-12-2020 và quá trình điều tra bị cáo đều khai nhận là mua ma túy về để phân chia ra nhiều phần đồ vào ống nhựa hàng kín lại để bán cho các con nghiện khác kiếm lời chứ không phải để sử dụng. Bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, tại bản án hình sự số 56/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp tuyên phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, trong thời gian chờ thi hành án thì bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội về tội rất nghiêm trọng do cố ý. Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tình tiết vụ án, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*
2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

a) ...;

i) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

q) *Tái phạm nguy hiểm;*

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và điều khiển được hành vi của mình. Xét hành vi của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải biết được việc mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, đem lại những hậu quả nghiêm trọng, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì muốn có tiền nên bị cáo bán ma túy cho các con nghiện khác để kiếm lời, mà bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Theo kết quả giám định tổng khối lượng chất ma túy mà Th dùng vào mục đích bán trái phép là 9,6698gam chất ma túy là Methamphetamine, như vậy có khối lượng là trên 05 gam đến dưới 30 gam và bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, tại bản án hình sự số 56/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp tuyên phạt Th 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình, trong thời gian chờ thi hành án thì bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội về tội rất nghiêm trọng do cố ý. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai và không thừa nhận mua ma túy về để bán lại nhưng không có căn cứ chứng minh. Do đó không áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. *Việc xử lý vật chứng*: Xét 8,8786 gam chất ma túy là Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 cân tiểu ly điện tử, màu bạc, kích thước 12 x 06 x 02cm; 02 kéo bằng kim loại, màu bạc mỗi chiếc dài 15,8cm; 03 ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 ống màu xanh, sọc trắng có chiều dài 5,8cm và 06cm, 01 ống màu vàng sọc đỏ, dài 9,2cm; 03 bật lửa gas, màu trắng và trong suốt; 10 đoạn ống thủy tinh trong suốt, mỗi ống dài 21cm, được uốn cong một đầu (gọi là nỏ hoặc vôi); 02 gói nilon trong suốt, mỗi gói có kích thước 13,5 x 08cm, phần miệng mỗi gói có khóa bấm bằng nhựa màu trắng và 01 đường kẻ ngang màu đỏ, trong đó 01 gói có chứa 71 gói nilon nhỏ, 01 gói có chứa 43 gói nilon nhỏ, có kích thước tương đồng nhau, được hàn kín ba cạnh là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Th quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho Th theo quy định của pháp luật là phù hợp cần chấp nhận.

[7]. Đối với anh L và anh H có hành vi mua trái phép chất ma túy của Th nhằm mục đích sử dụng, nhưng L và H mới đến hỏi mua ma túy của Th thì bị bắt quả tang. Do đó không xử lý đối với L và H. Hiện Công an huyện Đ quyết định xử phạt hành chính đối với L và H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật. Đối với đối người phụ nữ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Th. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Đối với bà H cho Th thuê phòng trọ để ở nhưng không biết Th dùng để cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép, nên không đề cập xử lý.

[8]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và về xử lý vật chứng là có căn cứ cần chấp nhận.

[9]. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm i điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Th 09 (Chín) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 55/2020/HSST ngày 29-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với hình phạt 09 (Chín) năm tù thành hình phạt chung. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-

12-2020, khấu trừ thời gian bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-4-2020 đến ngày 14-5-2020 và từ ngày 16-12-2020 đến ngày 22-12-2020.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 8,8786 gam chất ma túy là Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 cân tiểu ly điện tử, màu bạc, kích thước 12 x 06 x 02cm; 02 kéo bằng kim loại, màu bạc mỗi chiếc dài 15,8cm; 03 ống hút bằng nhựa, trong đó có 02 ống màu xanh, sọc trắng có chiều dài 5,8cm và 06cm, 01 ống màu vàng sọc đỏ, dài 9,2cm; 03 bật lửa gas, màu trắng và trong suốt; 10 đoạn ống thủy tinh trong suốt, mỗi ống dài 21cm, được uốn cong một đầu (gọi là nỏ hoặc vòi); 02 gói nilon trong suốt, mỗi gói có kích thước 13,5 x 08cm, phần miệng mỗi gói có khóa bấm bằng nhựa màu trắng và 01 đường kẻ ngang màu đỏ, trong đó 01 gói có chứa 71 gói nilon nhỏ, 01 gói có chứa 43 gói nilon nhỏ, có kích thước tương đồng nhau, được hàn kín ba cạnh *(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng)*.

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen cho bị cáo Th.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Th phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh N;
- VKSND huyện Đắc R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đoàn Công Tài